

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 13 – LỚP LUYỆN ĐỀ THỨ 2

Câu 1. Vị ngữ của câu: “Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.” (Theo Thụy Chương) là gì?

- A. Giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển
- B. Cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển
- C. Đã ví bờ biển Cửa Tùng
- D. Đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển

Câu 2. Từ láy trong câu văn “Phía bên sông, xóm Cồn Hến nấu cơm chiều, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc.” (Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường) thuộc từ loại nào dưới đây?

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ
- D. Đại từ

Câu 3. Từ “là” trong câu nào dưới đây không phải là từ so sánh?

- A. Đối với Chuồn Chuồn, họ Dế chúng tôi là láng giềng lâu năm.
- B. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi.
- C. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh.
- D. Mẹ là đất nước, tháng ngày của con...

Câu 4. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Ôi chào! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và (1) hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thân chú nhỏ và (2) thon vàng như (3) màu vàng của nắng mùa thu. Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như đang còn phân vân”. (Nguyễn Thê Hội)

Quan hệ từ nào dưới đây được dùng để nối các vế trong câu ghép?

- A. Và (1)
- B. Và (2)
- C. Như (3)
- D. Cả A, B, C

Câu 5. Trong câu, dấu ngoặc kép dùng để:

- A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của người nào đó.
- B. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời nói của một nhân vật hoặc là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- C. Đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt.
- D. Cả A và C

Câu 6. Thành ngữ nào dưới đây nói về vẻ đẹp của đất nước?

- A. Yêu nước thương non
- B. Non sông gấm vóc

C. Yêu nước thương dân

D. Quê cha đất tổ

Câu 7. Đọc câu sau và trả lời câu hỏi: “Mảnh trăng khuyết đứng yên ở góc trời, sáng trong như một mảnh bạc.” (Nguyễn Minh Châu)

Kết từ nào dưới đây giúp nối từ với cụm từ trong câu trên?

A. Ở

B. Như

C. Ở, như

Câu 8. Dòng nào dưới đây bao gồm các từ láy âm?

A. Lung linh, long lanh, lấp lánh

B. Le te, lè tè, lũn cũn

C. Long lanh, lép bép, lung lay

D. Lung tung, lung lạc, lòng bùng

Câu 9. Từ nào có tiếng “phúc” khác với tiếng “phúc” trong các từ còn lại?

A. Phúc thăm

B. Phúc phận

C. Phúc hậu

D. Phúc lợi

Câu 10. Cho các câu sau:

(1) Quãng đường từ nhà Sinh tới trường dài hơn 4 ki-lô-mét, qua đèo, vượt suối, khúc khuỷu, gập ghềnh.

(2) Nhờ bạn giúp đỡ, lại có chí học hành, nhiều năm liền, Hạnh là học sinh tiên tiến, có năm còn tham gia đội tuyển học sinh giỏi cấp huyện.

(3) Ở xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, ai cũng biết câu chuyện cảm động về em Đoàn Trường Sinh 10 năm cống bạn đến trường.

(4) Thế mà Sinh không quản khó khăn, ngày ngày cống bạn Hạnh bị liệt cả hai chân đi về.

Hãy sắp xếp các câu trên để tạo thành một đoạn hoàn chỉnh.

A. (3)-(1)-(2)-(4)

B. (4)-(2)-(1)-(3)

C. (3)-(1)-(4)-(2)

D. (2)-(3)-(4)-(1)

Câu 11. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của tiếng “truyền” trong từ “truyền thống”.

A. Truyền lại tri thức, kinh nghiệm cho người nào đó

B. Lan rộng hoặc làm cho nhiều người biết.

C. Nhập vào hoặc đưa vào cơ thể

D. Trao lại cho người khác.

Câu 12. Từ không thuộc nhóm: “ríu rít, rậm rạp, róc rách, rì rào” là

A. Ríu rít

B. Róc rách

C. Rậm rạp

D. Rì rào

Câu 13. Điền kết từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong đoạn văn dưới đây:

“Mưa xối xuống đồi (a) có hàng triệu bàn chân nhỏ xíu đang đập xuống (b) rơi xối xả trên người mẹ, trên người Mary, trên người Laura (c) bé Carrie”. (Laura Wilder)

A. (a) như, (b) nhưng, (c) hay

B. (a) như, (b) rồi, (c) và

C. (a) và, (b) hay, (c) rồi

D. (a) hay, (b) của, (c) nhưng

Câu 14. Câu: “Những cánh hoa bay theo gió, mềm mại như những cánh bướm” thuộc kiểu câu nào dưới đây?

- A. Kiểu câu *Ai làm gì?* B. Kiểu câu *Ai thế nào?* C. Kiểu câu *Ai là gì?*

Câu 15. Đọc đoạn thơ sau và cho biết:

“Giôn-xon!
Tội ác bay chồng chất
Nhân danh ai
Bay mang những B.52
Những na pan, hơi độc
Đến Việt Nam”. (Tố Hữu)

Từ “bay” trong đoạn thơ trên đồng nghĩa với từ nào?

- A. Lượn B. Chao liệng C. Ngươi D. Lượn lờ

Câu 16. Câu: “Hùng giảng bài này cho Nam.” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là câu cô giáo nói với Hùng?

- A. Kiểu câu hỏi B. Kiểu câu kể C. Kiểu câu khiến D. Kiểu câu cảm

Câu 17. Trong câu nào dưới đây, dấu gạch ngang không dùng để đánh dấu phần chú thích?

- A. Ở mỗi vùng đất nước đều có một loài hoa báo tin mùa xuân đã về: Tây Bắc - hoa ban; đồng bằng Bắc Bộ - hoa đào; miền Nam - hoa mai; Đà Lạt - hoa anh đào; còn ở Đắk Lắk khi hoa cà phê nở trắng trời, đồng bào lại khao nhau: mùa xuân sắp đến rồi.
B. Bên trái là đỉnh Ba Vì vời vọi, nơi Mị Nương - con gái vua Hùng Vương thứ 18 - theo Sơn Tinh về trấn giữ núi cao.
C. Đông cầm tay Xuân, bảo:
- Chị là người sung sướng nhất đây! Ai cũng yêu chị. Chị về, vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc.
D. Cả A, B

Câu 18. Có bao nhiêu tính từ trong câu: “Cà chua ra quả, xum xuê, chi chít, quả lớn quả bé vui mắt như đàn mẹ đông con”. (Ngô Văn Phú)?

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 19. Từ “đầu” trong thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây là nghĩa gốc?

- A. Đầu trộm đuôi cướp. B. Đầu sóng ngọn gió.
C. Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi. D. Đầu ráo, áo ướt.

Câu 20. Em hiểu câu thơ: “Mẹ là đất nước, tháng ngày của con...” trong bài thơ *Mẹ ốm* của Trần Đăng Khoa như thế nào?

- A. Câu thơ nói lên ý nghĩa của mẹ đối với con. Mẹ là “đất nước, tháng ngày” cũng

có nghĩa là: mẹ là tất cả, mẹ là cả thế giới. Mẹ vì vậy vô cùng quan trọng, ý nghĩa với con.

B. Câu thơ nói lên tình cảm yêu quý, gắn bó sâu sắc của người con với mẹ.

C. Câu thơ muốn nói đến sự hi sinh quên mình của mẹ vì con.

D. Cả A và B

